

## **Ngân hàng TNHH Một thành viên Hong Leong Việt Nam (“Ngân hàng”) Điều khoản và Điều kiện Chung về Sản phẩm Vay Tiêu dùng**

Các Điều khoản và Điều kiện Chung về Sản phẩm Vay Tiêu dùng này (“**Điều khoản và Điều kiện**”) kèm với thông tin xác thực của Bên vay được cung cấp khi đăng ký khoản vay tiêu dùng thông qua kênh ngân hàng kỹ thuật số Hong Leong Online Banking hoặc Ứng dụng HLB Connect (“**HLB Connect**”) và các điều khoản & điều kiện quy định trong Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Ngân hàng được Bên vay và Ngân hàng ký sẽ tạo thành một hợp đồng cho vay tiêu dùng giữa Bên vay và Ngân hàng (“**Hợp đồng Vay tiêu dùng**”). Khi đăng ký thành công khoản vay tiêu dùng thông qua HLB Connect, Bên vay đồng ý bị ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này và có thể được Ngân hàng sửa đổi và bổ sung trong từng thời kỳ.

Bất kỳ từ viết hoa nào chưa được định nghĩa trong Điều khoản và Điều kiện này sẽ có nghĩa như được định nghĩa trong Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Ngân hàng.

### **PHẦN A – PHẦN CHUNG**

- Khoản tiền vay.** Khoản tiền vay sẽ là số tiền gốc của Khoản vay được Ngân hàng chấp thuận và được quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng, số tiền này sẽ không vượt quá số tiền Bên vay đề nghị vay. Bên vay xác nhận rằng số tiền được giải ngân vào Tài khoản An Lợi của Bên vay sẽ được xem là Khoản tiền vay là dư nợ gốc quy định tại Hợp đồng Vay tiêu dùng sau khi được giải ngân.
- Mục đích vay.** Bên vay theo đây bảo đảm và cam kết rằng Bên vay sẽ chỉ sử dụng Khoản vay vào mục đích được luật pháp Việt Nam cho phép và được quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng. Bên vay đồng ý cung cấp thông tin hoặc tài liệu về việc sử dụng Khoản tiền vay theo yêu cầu của Ngân hàng đầy đủ, kịp thời và thực tế và Ngân hàng có quyền tiến hành bất kỳ cuộc điều tra nào mà Ngân hàng cho là phù hợp để xác minh thông tin liên quan đến việc Bên vay sử dụng Khoản tiền vay.
- Phương thức cho vay.** Phương thức cho vay tiêu dùng của Ngân hàng sẽ là cho vay từng lần phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lãi suất.** (Các) lãi suất tương ứng áp dụng cho Khoản vay như được thỏa thuận trong Hợp đồng Vay tiêu dùng, các mức lãi suất này, bất cứ khi nào bối cảnh cho phép, sẽ bao gồm bất kỳ và mức lãi suất khác đó mà Ngân hàng có thể có toàn quyền quy định tại bất kỳ thời điểm nào hoặc trong từng thời kỳ.
- Tiền lãi.** Tiền lãi được cộng dồn hàng ngày tính trên số tiền gốc và sẽ được tính trên cơ sở một năm 365 ngày và số ngày duy trì số dư thực tế, theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất})}{365}$$

- Điều chỉnh Lãi suất.** Ngân hàng có quyền điều chỉnh Lãi suất, phương pháp tính lãi vào bất kỳ lúc nào bằng cách thông báo trước cho Bên vay theo quy định tại Điều 18 của Điều khoản và Điều kiện này. Sự điều chỉnh này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được nêu trong thông báo của Ngân hàng và quyết định của Ngân hàng về sự điều chỉnh mức lãi suất nói trên và ngày mà sự điều chỉnh đó có hiệu lực sẽ là cuối cùng và mang tính quyết định.
- Thanh toán.** Khi được Ngân hàng chấp thuận Đề nghị Sử dụng Dịch vụ của Bên vay, Bên vay đồng ý, cam kết và đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản thanh toán hàng tháng được quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng (“**Khoản Thanh toán Hàng tháng**”) và tất cả các khoản tiền khác còn nợ hoặc phải

trả vào các thời điểm theo quy định và tại mức Lãi suất nêu trong Hợp đồng Vay tiêu dùng. Khoản Thanh toán Hàng tháng sẽ được tính theo công thức sau:

- (i). Khoản Thanh toán Hàng tháng là cố định và sẽ bao gồm một phần khoản vay gốc và khoản tiền lãi phải thanh toán hàng tháng. Trong đó, khoản tiền lãi phải thanh toán hàng tháng là khoản tiền lãi phát sinh trong tháng được tính trên dư nợ giảm dần của Khoản Tín Dụng (công thức tính lãi được quy định tại Điều 5 Bản Điều khoản và Điều kiện này) và khoản tiền gốc thanh toán hàng tháng sẽ là hiệu số của Khoản Thanh toán Hàng tháng và số tiền lãi phải thanh toán trong tháng tương ứng.
- (ii). Khoản Thanh toán Hàng tháng đầu tiên sẽ bắt đầu vào ngày được nêu trong Xác nhận Giải ngân. Các Khoản Thanh toán Hàng tháng tiếp theo được thanh toán định kỳ liên tiếp một (1) tháng sau đó cho đến khi toàn bộ Khoản vay và tiền lãi của Khoản vay được thanh toán đầy đủ.
- (iii). Ngân hàng có quyền thu hồi Khoản vay và yêu cầu Bên vay hoàn trả toàn bộ các Khoản Thanh toán Hàng tháng còn lại chưa trả, Lãi chậm trả, chi phí, phí và tất cả các khoản khác đến hạn và phải trả theo Hợp đồng Vay tiêu dùng theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng khi xảy ra một Sự kiện Xử lý.
- (iv). Do Khoản Thanh toán Hàng tháng (bao gồm gốc và lãi) là số tiền thanh toán được cố định hàng tháng với số ngày mặc định trong tháng là 30 ngày nên trong trường hợp số ngày của bất kỳ Đợt Thanh Toán nào ít/nhiều hơn 30 ngày (bao gồm cả trường hợp ngày đến hạn thanh toán không phải là Ngày Làm Việc và được chuyển sang Ngày Làm Việc tiếp theo) thì số tiền lãi/tiền gốc của Đợt Thanh Toán đó sẽ điều chỉnh giảm/tăng tương ứng. Vào Đợt Thanh Toán cuối cùng, tổng số tiền còn lại phải thanh toán sẽ bao gồm các khoản tiền lãi và gốc còn lại phải thanh toán cho nên tổng số tiền thanh toán của Đợt cuối cùng có thể ít/nhiều hơn Khoản Thanh toán Hàng tháng trước đó.
- (v). Toàn bộ tiền gốc của Khoản tiền vay, lãi cộng dồn và tất cả các khoản phải trả phải được thanh toán đầy đủ không muộn hơn ngày hết hạn của Thời hạn vay (“Ngày Trả nợ Cuối cùng”)

Khi bất kỳ khoản thanh toán nào của Bên vay đến hạn vào một ngày không phải là Ngày làm việc, ngày đến hạn sẽ là Ngày làm việc tiếp theo. Trong Điều khoản & Điều kiện này, “Ngày làm việc” có nghĩa là một ngày (không phải thứ Bảy, Chủ nhật hoặc ngày lễ ở Việt Nam) mà Ngân hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường.

8. **Lãi suất Chậm trả.** Trong trường hợp không trả được nợ hoặc Bên vay không trả bất kỳ Khoản Thanh toán Hàng tháng nào vào ngày đến hạn và/hoặc tiền lãi của bất kỳ khoản tiền nào khác đã cam kết phải trả theo Khoản vay, các mức lãi suất chậm trả sau sẽ được áp dụng:

- Lãi suất Chậm trả trên Tiền gốc bằng 150% Lãi suất, hoặc theo lãi suất khác do Ngân hàng quy định phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam sẽ được áp dụng trên bất kỳ khoản tiền gốc nào chưa được thanh toán khi đến hạn liên quan đến hoặc khi xảy ra Sự kiện Xử lý theo Hợp đồng Vay tiêu dùng.
- Lãi suất Chậm trả trên Tiền lãi tính trên các khoản tiền lãi đến hạn chưa thanh toán là 10%/năm.

9. **Trả nợ trước hạn/Hủy bỏ bởi Bên vay.** Ngân hàng không cho phép Bên vay trả trước hạn/hủy bỏ Khoản vay mà không có thỏa thuận rõ ràng với Ngân hàng và không có nội dung nào trong Điều khoản này tạo ra nghĩa vụ đối với Ngân hàng phải chấp thuận yêu cầu trả trước hạn hay hủy bỏ đó.

Mặc dù đã quy định ở trên, Bên vay được phép trả trước toàn bộ số dư chưa thanh toán của Khoản tiền vay bằng cách gửi văn bản thông báo trước ít nhất hai (2) Ngày làm việc về yêu cầu trả trước hạn đó cho Ngân hàng (“**Yêu cầu Trả trước**”). Nếu Ngân hàng nhận được Yêu cầu Trả trước sau 2:00 chiều Ngày làm việc, thì Yêu cầu Trả trước đó sẽ được coi là nhận được vào Ngày làm việc tiếp theo. Tiền lãi

của số tiền trả trước hạn sẽ được tính cho đến ngày số tiền trả trước được ghi có cho Ngân hàng. Số tiền trả trước phải được thanh toán cùng với toàn bộ tiền lãi phát sinh tính đến ngày trả trước và phí trả nợ trước hạn. Phí trả nợ trước hạn cũng sẽ được áp dụng đối với Bên vay khi xảy ra bất kỳ Sự kiện Xử lý nào theo Điều 12 của Hợp đồng này dẫn đến việc Khoản vay bị chấm dứt trước hạn.

10. **Cơ cấu lại thời hạn trả nợ.** Việc cơ cấu lại Khoản vay sẽ do Ngân hàng quyết định. Bên vay có thể đề nghị Ngân hàng điều chỉnh kỳ hạn trả nợ vay hoặc gia hạn toàn bộ hoặc một phần dư nợ của Khoản vay bằng cách gửi cho Ngân hàng văn bản thông báo theo mẫu của Ngân hàng đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ trước ngày đề nghị cơ cấu ít nhất ba mươi (30) Ngày làm việc trước thời điểm đề nghị cơ cấu lại. Nếu Ngân hàng nhận được đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ sau 2 giờ chiều của Ngày làm việc, đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ này được xem là nhận được vào Ngày làm việc tiếp theo. Đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ sẽ tùy thuộc vào văn bản chấp thuận của Ngân hàng.
11. **Chuyển nợ quá hạn.** Bất kỳ khoản tiền gốc nào không được thanh toán vào ngày đến hạn và không được Ngân hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ sẽ chuyển thành nợ quá hạn vào tiếp theo ngày đến hạn (“**Ngày chuyển Nợ quá hạn**”). Lãi suất Chậm trả trên Tiền gốc và Lãi suất Chậm trả trên Tiền lãi được quy định trong Điều khoản và Điều kiện này được áp dụng tương ứng với các khoản tiền gốc quá hạn và tiền lãi quá hạn kể từ Ngày chuyển Nợ quá hạn cho đến ngày thanh toán thực tế (bao gồm cả hai ngày). Ngân hàng sẽ thông báo cho Bên vay về khoản nợ quá hạn, lãi suất áp dụng đối với khoản nợ quá hạn và Ngày chuyển Nợ quá hạn bằng văn bản theo bất kỳ hình thức thông báo nào quy định dưới đây.
12. **Sự kiện Xử lý.** Khoản tiền vay, tiền lãi phát sinh và tất cả các khoản tiền khác trong thời gian Bên vay nợ hoặc còn lại chưa thanh toán theo Điều khoản và Điều kiện này và bất kỳ thỏa thuận nào khác sẽ đến hạn và Bên vay phải hoàn trả ngay lập tức cho Ngân hàng và Ngân hàng sẽ có quyền thu hồi khoản tiền này cùng với tiền lãi phát sinh theo mức Lãi suất Chậm trả quy định nêu trên cùng với bất kỳ chi phí và khoản phí nào mà Bên vay phải trả khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào sau đây:
  - (a) Bên vay vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng Vay tiêu dùng hoặc bất kỳ văn bản, tài liệu nào khác liên quan, bao gồm cả việc không thanh toán khi đến hạn bất kỳ số tiền nào phải trả theo quy định tại Hợp đồng Vay tiêu dùng;
  - (b) Khoản tiền vay được sử dụng cho mục đích khác với mục đích đã được phê duyệt như quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng hoặc được sử dụng cho các mục đích bất hợp pháp;
  - (c) Bên vay bị chết, mất tích hoặc không cư trú tại Việt Nam;
  - (d) Bên vay bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc khó khăn trong việc nhận thức và điều khiển hành vi theo quy định của pháp luật liên quan;
  - (e) Bên vay tham gia vào bất kỳ thành phần hoặc thỏa thuận nào với hoặc vì lợi ích của các chủ nợ của mình;
  - (f) bất kỳ sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện nào xảy ra có thể có ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình trạng tài chính của Bên vay, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc Bên vay không thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng hoặc tổ chức hoặc cá nhân khác, trong đó theo ý kiến hợp lý của Ngân hàng sự kiện này có khả năng ảnh hưởng đến khả năng của Bên vay trong việc thanh toán Khoản vay và tiền lãi phát sinh;
  - (g) nếu thông tin do Bên vay cung cấp hoặc trình bày trong Đề nghị Sử dụng Dịch vụ và/hoặc bất kỳ tài liệu kèm theo nào là không chính xác, gây hiểu lầm hoặc sai sự thật
  - (h) nếu có sự thay đổi của quy định hoặc pháp luật hiện hành khiến Ngân hàng không thể hoặc trở nên bất hợp pháp khi tiếp tục cung cấp Khoản vay cho Bên vay; hoặc là
  - (i) nếu Ngân hàng theo quyết định và ý kiến riêng của Ngân hàng thấy rằng việc tiếp tục Khoản vay hoặc bất kỳ phần nào của Khoản vay có khả năng gây bất lợi cho chính Ngân hàng hoặc tình huống

không mong muốn hoặc nguy hiểm hoặc bất kỳ một hoặc nhiều sự kiện đã xảy ra hoặc tồn tại tình huống có thể ảnh hưởng đến việc Bên vay thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Điều khoản và Điều kiện này.

13. **Xử lý của Ngân hàng.** Khi và tại bất cứ thời điểm nào sau khi một Sự kiện Xử lý xảy ra, Ngân Hàng sẽ ngay lập tức có toàn quyền:
- (a) chấm dứt cho vay và tuyên bố đáo hạn và phải thanh toán ngay lập tức toàn bộ hoặc một phần dư nợ của Khoản tiền vay cùng tiền lãi phát sinh và tất cả các số tiền khác cộng dồn hoặc chưa thanh toán theo Hợp đồng Vay tiêu dùng;
  - (b) Chấm dứt tất cả các nghĩa vụ của Ngân hàng theo quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng và/hoặc các tài liệu liên quan khác; và
  - (c) phong tỏa bất kỳ tài khoản nào do Bên vay mở tại Ngân hàng để thanh toán cho mọi nghĩa vụ đến hạn của Bên vay theo Hợp đồng Vay tiêu dùng và tự động khấu trừ số tiền đó từ bất kỳ tài khoản bị phong tỏa nào, bao gồm tài khoản tiền gửi có kỳ hạn/tài khoản tiền gửi tiết kiệm, của Bên vay tại Ngân hàng nhằm trả cho số tiền chưa thanh toán mà không cần thêm bất kỳ sự đồng ý hoặc thông báo nào cho Bên vay. Bất kỳ khoản bù đắp nào của khoản tiền gửi có định/tiết kiệm đó của Ngân hàng sẽ được Bên vay coi là khoản rút trước hạn. Nếu đơn vị tiền tệ của nghĩa vụ khác với đơn vị tiền tệ của tài khoản, thì Ngân hàng có thể chuyển đổi đơn vị tiền tệ của tài khoản theo tỷ giá hối đoái của Ngân hàng tại thời điểm chuyển đổi trong hoạt động kinh doanh thông thường của mình cho mục đích cần trừ; và
  - (d) Thực hiện tất cả các quyền và chế tài của Ngân hàng theo quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng và các văn bản khác có liên quan.

Ngân hàng sẽ gửi thông báo cho Bên vay việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn (“**Thông báo Thu hồi nợ Trước hạn**”). Bên vay phải thực hiện việc hoàn trả tất cả các khoản nợ chưa thanh toán, bao gồm phí, lệ phí, bồi thường thiệt hại và tiền phạt cho Ngân hàng theo Thông báo Thu hồi nợ Trước hạn. Nếu không thanh toán đầy đủ, toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của số dư nợ theo Thông báo Thu hồi nợ Trước hạn sẽ được chuyển thành nợ quá hạn và Ngân hàng có quyền áp dụng các mức Lãi suất Chậm trả trên Tiền gốc đối với các khoản nợ gốc quá hạn chưa trả và Lãi suất Chậm trả trên Tiền lãi đối với các khoản tiền lãi đến hạn chưa thanh toán và các khoản phải trả khác như quy định tương ứng trong Điều khoản và Điều kiện này cho đến khi toàn bộ các khoản nợ được thanh toán đầy đủ.

Trong trường hợp xảy ra Sự kiện Xử lý và nếu Bên vay không thực hiện, bỏ qua và/hoặc không trả lời các thông báo và/hoặc liên lạc do Ngân hàng đưa ra liên quan đến Sự kiện Xử lý trong Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Ngân hàng theo các Điều khoản và Điều kiện này, Bên vay đồng ý và chấp thuận cho Ngân hàng, nhân viên, đại diện của Ngân hàng và/hoặc (các) đại lý của Ngân hàng đến bất kỳ địa điểm nào mà Ngân hàng biết mà Bên vay có thể có mặt, bao gồm nhưng không giới hạn nơi cư trú của Bên vay và/hoặc địa điểm làm việc/kinh doanh mà Ngân hàng cho là cần thiết và thích hợp cho mục đích duy trì và/hoặc thực thi các quyền của Ngân hàng theo Điều khoản và Điều kiện này.

14. **Ngân hàng Xem xét định kỳ/Hủy bỏ Khoản vay.** Ngân hàng có quyền xem xét, hủy bỏ, rút lại, đình chỉ hoặc thu hồi Khoản vay đã được phê duyệt hoặc đã giải ngân trong trường hợp các trường hợp ảnh hưởng đến Bên vay mà theo ý kiến riêng của Ngân hàng là có tác động bất lợi đến Bên vay hoặc Ngân hàng, hoặc vào bất kỳ lúc nào và tại từng thời điểm bất kể có sự kiện xử lý hay không. Sau khi xem xét lại, Ngân hàng sẽ có quyền thay đổi các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Ngân hàng hoặc rút, hủy bỏ, đình chỉ, chấm dứt hoặc thu hồi Khoản vay hoặc bất kỳ phần nào của Khoản vay. Trong trường hợp đó, Bên vay đồng ý chấp nhận ngay quyết định đó và hoàn trả cho Ngân hàng khoản nợ đến hạn và các khoản chưa trả hết theo Khoản vay. Bên vay đồng ý rằng Ngân hàng không có nghĩa vụ thực hiện hoặc tiếp tục cung cấp Khoản vay cho Bên vay. Bất kể quy định nào khác trong Điều khoản và Điều kiện này, Bên vay phải thanh toán Khoản vay, tiền lãi, các khoản phí và chi phí đến hạn cho Ngân hàng theo yêu cầu.

15. **Sử dụng Khoản vay.** Bên vay cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh cho Ngân hàng tại thời điểm theo quy định tại Hợp đồng Vay tiêu dùng và xác nhận rằng các khoản tiền sẽ được sử dụng cho (các) mục đích như được quy định trong Hợp đồng Vay tiêu dùng và không sử dụng Khoản vay cho bất kỳ mục đích bất hợp pháp hoặc bị cấm bởi Hợp đồng Vay tiêu dùng này cũng như quy định của pháp luật. Nếu vi phạm, Bên vay phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và Ngân hàng có thể thực hiện bất kỳ hành động nào trong phạm vi được pháp luật cho phép, bao gồm cả việc thu hồi Khoản vay.
16. **Chuyển nhượng.** Ngân hàng có quyền chuyển nhượng và/ hoặc chuyển giao toàn bộ hoặc bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của Ngân hàng theo Điều khoản và Điều kiện này cho bất kỳ người nào khác được pháp luật cho phép vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo cho Bên vay. Các trách nhiệm và nghĩa vụ được tạo ra theo Hợp đồng Vay tiêu dùng sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc cho dù có bất kỳ thay đổi nào đối với đơn vị kế thừa của Ngân hàng. Bên vay không được chuyển nhượng các quyền hoặc nghĩa vụ của mình theo các Điều khoản và Điều kiện này.
17. **Thông báo và Quy trình pháp lý.** Tất cả các thông báo và liên lạc mà Ngân hàng đưa ra theo Hợp đồng này kể cả các thông báo yêu cầu thanh toán các khoản tiền đến hạn, đang nợ và còn lại chưa thanh toán của Bên vay sẽ bằng văn bản và có thể được thực hiện thông qua các phương tiện sau đây hoặc các phương tiện khác mà Ngân hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, cho là phù hợp:
- (a) Chuyển phát trực tiếp hoặc qua bưu điện thông thường đến nơi cư trú hoặc nơi làm việc thông thường hoặc được biết đến sau cùng của Bên vay hoặc tại địa chỉ của Bên vay như đã nêu trong Đề nghị Sử dụng Dịch vụ của Bên vay. Các thông báo hoặc thông tin liên lạc sẽ được coi là được chuyển đến Bên vay (nếu được gửi trực tiếp) vào thời điểm gửi;
  - (b) Thông qua địa chỉ thư điện tử (e-mail) đăng ký sau cùng của Bên vay trong hồ sơ tại Ngân hàng. Bất kỳ thông báo nào được gửi qua e-mail sẽ được coi là Bên vay đã nhận được sau hai mươi bốn (24) giờ sau khi gửi; hoặc là
  - (c) Bằng hệ thống nhắn tin ngắn (“SMS”) đến số điện thoại của Bên vay đã đăng ký trong hồ sơ tại Ngân hàng.

Bên vay có trách nhiệm thông báo cập nhật địa chỉ mới nhất và các chi tiết liên hệ khác của Bên vay cho Ngân hàng. Việc tổng đạt bất kỳ thủ tục tòa án nào sẽ được thực hiện bằng cách để tại hoặc gửi đến nơi cư trú hoặc nơi kinh doanh thông thường hoặc được biết đến sau cùng hoặc tại địa chỉ của Bên vay như đã nêu trong Đề nghị Sử dụng Dịch vụ của Bên vay, hoặc có thể được thực hiện bởi bất kỳ cách thức được pháp luật cho phép.

18. **Tiết lộ Thông tin.** Bên vay ủy quyền không hủy ngang và cho phép Ngân hàng, các cán bộ và nhân viên của Ngân hàng tiết lộ và cung cấp tất cả các thông tin liên quan đến Khoản vay, Điều khoản và Điều kiện này, các kê khai thông tin hiện tại và tương lai của Bên vay (bao gồm nhưng không giới hạn, thông tin liên quan đến giao dịch, tình hình tài chính, các tài khoản và dịch vụ), dữ liệu thống kê và bất kỳ vấn đề nào khác liên quan đến Bên vay hoặc hoạt động kinh doanh và hoạt động khác của Bên vay cho:
- (a) các tổ chức tài chính khác cấp hoặc có ý định cấp bất kỳ khoản tín dụng nào cho Bên vay, Trung tâm thông tin tín dụng hoặc bất kỳ tổ chức thông tin tín dụng tư nhân nào, bất kỳ cơ quan có liên quan nào khác có thể được pháp luật cho phép để lấy thông tin đó hoặc các cơ quan/tổ chức được thành lập theo luật;
- Ngoài ra, việc cung cấp thông tin tín dụng đối với Bên vay sẽ được thực hiện phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành và theo sự chấp thuận của của Bên vay theo Phụ Lục 1 đính kèm theo đây.
- (b) bất kỳ công ty hiện tại hoặc tương lai nào có thể được liên kết hoặc liên quan đến Ngân hàng theo Luật Doanh nghiệp, bao gồm văn phòng đại diện và chi nhánh và các đại diện tương ứng của họ cũng như các công ty con của công ty mẹ của Ngân hàng;

- (c) các kiểm toán viên, luật sư và / hoặc các đại lý khác của Ngân hàng liên quan đến việc thu hồi các khoản tiền đến hạn và phải trả theo Hợp đồng này; và
- (d) các cố vấn chuyên môn, nhà cung cấp dịch vụ, người được đề cử, đại lý, nhà thầu hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân hàng có liên quan đến việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ cho hoặc bởi Ngân hàng và các công ty liên quan hoặc liên kết của Ngân hàng.

Bên vay theo đây đồng ý không hủy ngang với việc tiết lộ đó và xác nhận rằng Ngân hàng, các cán bộ và nhân viên của Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin đó hoặc về hậu quả của bất kỳ hành động nào dựa vào thông tin được cung cấp theo các Điều khoản và Điều kiện này.

Bên vay đồng ý rằng Ngân hàng có quyền chia sẻ thông tin cá nhân của Bên vay trong phạm vi nội bộ Bên vay và/hoặc Tập đoàn Hong Leong, công ty mẹ của Ngân hàng, các chi nhánh, công ty trực thuộc, công ty có liên quan khác (trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam) cho các hoạt động tiếp thị và khuyến mãi. Bên vay cho phép Ngân hàng trong từng thời điểm liên hệ với Bên vay qua đường bưu điện, điện thoại, email, SMS về thông báo về các sản phẩm và dịch vụ cho hoạt động trên (“Thông tin Tiếp thị”). Nếu Bên vay muốn từ chối nhận Thông tin Tiếp thị, Bên vay có thể đến bất kỳ chi nhánh nào của Ngân hàng hoặc gọi đến Tổng đài của Ngân hàng theo số 1900 633068 hoặc thực hiện các cách thức khác được pháp luật cho phép để đưa ra chỉ thị yêu cầu không nhận Thông tin Tiếp thị.

- 19. **Tuyên bố và bảo đảm về Xử lý Thông tin Cá nhân.** Bên vay theo đây tuyên bố và đảm bảo rằng Bên vay đã được sự đồng ý của tất cả những người có tên trong Đề nghị Sử dụng Dịch vụ của Bên vay đối với Khoản vay hoặc tài liệu khác được nộp cho Ngân hàng để hỗ trợ Đề nghị đó và/hoặc đại diện được ủy quyền của họ, bao gồm nhưng không giới hạn Giám đốc, cổ đông, người ký kết được ủy quyền của Bên vay hoặc những người khác được Ngân hàng xác định ("**Đối tượng Dữ liệu liên quan**"), để Ngân hàng thu thập, lưu giữ và sử dụng thông tin cá nhân của Đối tượng Dữ liệu liên quan theo quy định về thu thập, sử dụng và lưu trữ thông tin cá nhân của cá nhân và tổ chức hiện tại và tương lai có giao dịch với Ngân hàng và có thể được sửa đổi trong từng thời kỳ.
- 20. **Đồng ý Xử lý Thông tin Cá nhân.** Bên vay theo đây đồng ý và chấp thuận việc Ngân hàng nắm giữ, thu thập và sử dụng tất cả dữ liệu cá nhân do Bên vay cung cấp cho Ngân hàng và/ hoặc Ngân hàng có được từ các thông tin công cộng, bên thứ ba cũng như dữ liệu cá nhân phát sinh từ việc cung cấp các dịch vụ cho Bên vay liên quan đến Khoản vay theo quy định về thu thập, sử dụng và lưu trữ thông tin cá nhân của cá nhân và tổ chức hiện tại và tương lai có giao dịch với Ngân hàng và có thể được sửa đổi trong từng thời kỳ.
- 21. **Từ bỏ và Miễn trừ.** Các quy định trong Điều khoản và Điều kiện này được đưa vào vì lợi ích duy nhất của Ngân hàng và có thể được Ngân hàng từ bỏ toàn bộ hoặc một phần có hoặc không kèm điều kiện tùy theo quyết định của Ngân hàng mà không ảnh hưởng đến các quyền của Ngân hàng dưới đây và bất kỳ khi nào Ngân hàng không thực thi bất kỳ quy định nào dưới đây hoặc bất kỳ sự trì hoãn hoặc miễn trừ nào được Ngân hàng đưa ra cho Bên vay sẽ không được coi là từ bỏ các quyền của Ngân hàng theo đó.
- 22. **Bên vay không cản trở hoặc yêu cầu.** Bên vay sẽ không được quyền khấu trừ hoặc cản trở hoặc yêu cầu bù trừ bất kỳ số tiền nào mà Ngân hàng nợ hoặc được cho là nợ Bên vay đối với bất kỳ số tiền đến hạn nào trong Khoản vay của Bên vay. Bên vay đồng ý rằng không có nội dung nào trong các thỏa thuận giữa Ngân hàng và Bên vay và/hoặc bất kỳ bên nào khác sẽ làm phương hại hoặc được coi là cấu thành một thỏa thuận ngụ ý hạn chế hoặc phủ nhận bất kỳ quyền cầm giữ, thế chấp, cầm cố, quyền bù trừ hoặc các quyền khác của Ngân hàng vào bất kỳ lúc nào (cho dù theo quy định pháp luật, hợp đồng hoặc theo cách thức khác).
- 23. **Cản trở/ Hợp nhất tài khoản.** Không ảnh hưởng đến bất kỳ biện pháp xử lý nào khác mà Ngân hàng có thể có, Ngân hàng, bằng thông báo trước với Bên vay, có thể tại bất kỳ thời điểm nào hoặc trong từng thời kỳ theo quyết định riêng và tuyệt đối của mình, kết hợp, hợp nhất hoặc thống nhất tất cả hoặc bất kỳ số tiền nào trong một hoặc các tài khoản của Bên vay (cho dù là tài khoản vãng lai, tiền gửi hay tài

khoản vay), tại bất kỳ chi nhánh nào của Ngân hàng để thu bất kỳ khoản nợ nào của Bên vay (cho dù khoản nợ đó là nợ hiện tại, tương lai, thực tế, tiềm tàng, chính, thứ cấp, tài sản bảo đảm, có bảo đảm hay không có bảo đảm, liên đới hoặc chung) theo bất kỳ tài khoản nào (vãng lai, tiền gửi hoặc tài khoản vay), thỏa thuận (bao gồm Khoản vay này), hoặc hợp đồng hoặc theo cách khác với Ngân hàng và trích lập hoặc chuyển bất kỳ khoản tiền nào (giống hay khác loại tiền tệ) thực hiện khoản nợ của bất kỳ tài khoản, thỏa thuận hoặc hợp đồng nào như vậy trong hoặc hướng tới sự thỏa mãn bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào của Bên vay đối với Ngân hàng theo Khoản vay này hoặc theo bất kỳ tài khoản loại nào (vãng lai, tiền gửi hoặc tài khoản vay), các thỏa thuận hoặc hợp đồng hoặc cách khác (cho dù trách nhiệm pháp lý đó ở hiện tại, tương lai, thực tế, dự phòng, chính, thứ cấp, tài sản thế chấp, có bảo đảm hay không có bảo đảm, chung hoặc liên đới) và Ngân hàng sẽ có quyền tạm giữ trên bất kỳ hoặc tất cả các tài khoản của Bên vay trong khoản thời gian đã thông báo.

24. **Quyền trích riêng.** Bất kể nội dung nào trái ngược và không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào của Ngân hàng dưới đây, Điều khoản và Điều kiện này quy định rõ ràng rằng trong trường hợp Bên vay không thanh toán đúng hạn tất cả các khoản tiền đến hạn cho Ngân hàng theo Điều khoản và Điều kiện này, Ngân hàng sẽ có toàn quyền quyết định dùng bất kỳ khoản tiền nào nhận được từ Bên vay hoặc từ bất kỳ người nào thực hiện thanh toán thay mặt Bên vay (bất kể mục đích thanh toán có được ghi rõ hay không) để thanh toán cho mọi khoản tiền đến hạn dưới đây.

Các khoản thanh toán của Bên vay cho Ngân hàng sẽ được trả cho các khoản theo thứ tự như sau: (i) Tiền gốc, (ii) Tiền lãi; (iii) Tiền lãi chậm trả (nếu có) và (iv) Phí/lệ phí/tiền phạt/bồi thường thiệt hại, chi phí thuê ngoài (nếu có) và các khoản phải trả khác. Trường hợp có phát sinh khoản nợ quá hạn, thì khoản nợ quá hạn sẽ được ưu tiên thanh toán trước và theo thứ tự như sau: (i) Tiền gốc quá hạn, (ii) Tiền lãi quá hạn; (iii) Tiền lãi chậm trả quá hạn (nếu có).

Phần thặng dư, nếu có, sẽ được coi là khoản thanh toán vượt mức đối với một khoản được chỉ định cụ thể đó (“Thanh toán vượt mức”) trừ khi Bên vay có hướng dẫn khác bằng văn bản. Bất kỳ khoản Thanh toán vượt mức nào đối với Khoản Thanh toán Hàng tháng sẽ không được giảm tiền lãi hoặc không được áp dụng theo hướng giảm số dư nợ gốc cũng như không phát sinh thêm bất kỳ khoản lãi nào mà Ngân hàng phải trả. Bất kể Ngân hàng có quyền Cản trừ/ Hợp nhất Tài khoản và/hoặc Quyền trích riêng, Ngân hàng không có nghĩa vụ phải phân bổ bất kỳ khoản thanh toán nào nhận được từ Bên vay cũng như bù trừ khoản thanh toán này với bất kỳ khoản tiền nào khác đến hạn trong bất kỳ tài khoản nào của Bên vay với Ngân hàng.

25. **Giám sát và ghi âm điện thoại.** Ngân hàng có quyền theo dõi và ghi lại cho các mục đích riêng của mình, bất kỳ (các) cuộc gọi nào được thực hiện với Bên vay theo quyết định tuyệt đối của Ngân hàng mà không cần thông báo cho Bên vay hoặc không cần thêm chấp thuận của Bên vay. Bên vay đồng ý rằng Ngân hàng có quyền sử dụng các bản thu âm và bản ghi đó làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp nào.

26. **Tuyên bố và Bảo đảm.** Bên vay theo đây khẳng định và bảo đảm với Ngân hàng rằng:

- (a) Bên vay có năng lực ký kết, chuyển giao và thực hiện Hợp đồng Vay tiêu dùng này;
- (b) Hợp đồng Vay tiêu dùng tạo thành các nghĩa vụ pháp lý, hợp lệ và ràng buộc có hiệu lực đối với Bên vay
- (c) việc Bên vay chấp nhận và thực hiện các nghĩa vụ của Bên vay theo Điều khoản và Điều kiện này sẽ không trái với bất kỳ luật, quy định, lệnh hoặc nghị định nào của bất kỳ cơ quan chính phủ, cơ quan, cơ quan và tòa án nào mà Bên vay phải tuân theo
- (d) thông tin mà Bên vay cung cấp cho Ngân hàng liên quan đến Điều khoản và Điều kiện này và Khoản vay là chính xác, đúng, thật và đầy đủ và không có sự thiếu sót nào dẫn đến thông tin đã nêu là không chính xác, không đúng, có lỗi, sai, không đúng sự thật, không đầy đủ hoặc gây hiểu

lầm trong bất kỳ khía cạnh nào. Bên vay phải thông báo ngay cho Ngân hàng bằng văn bản nếu thông tin nói trên không còn nữa và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin đó;

- (e) Bên vay cam kết hợp tác với Ngân hàng trong việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng Vay tiêu dùng này và cung cấp tất cả các tài liệu liên quan và cần thiết theo yêu cầu của Ngân hàng trong từng thời kỳ nhằm mục đích thẩm định cấp Khoản vay, kiểm tra, giám sát việc Bên vay sử dụng và hoàn trả Khoản vay;
- (f) Bên vay không vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào mà Bên vay là một bên hoặc thỏa thuận mà Bên vay có thể bị ràng buộc; và
- (g) Bên vay không đang trong một thủ tục pháp lý, kiện tụng, trọng tài, tố tụng hành chính, dân sự hoặc hình sự đang tồn tại, đang chờ xử lý hoặc có nguy cơ chống lại Bên vay mà điều này sẽ ảnh hưởng đến khả năng của Bên vay trong việc hoàn thành các nghĩa vụ của Bên vay theo Điều khoản và Điều kiện này.

27. **Bồi hoàn.** Bên vay đồng ý bồi thường và giữ cho Ngân hàng không bị tổn hại và được bồi hoàn khỏi và chống lại tất cả các hành động, khiếu nại, yêu cầu, thủ tục tố tụng, tổn thất, thiệt hại, phí tổn, lệ phí và bất kỳ chi phí nào mà Ngân hàng có thể gánh chịu hoặc chi trả vì lý do cung cấp Khoản vay cho Bên vay. Bất kể quy định nào khác trong Điều khoản và Điều kiện này, trong trường hợp Ngân hàng không thể thực hiện bất kỳ hoạt động nào hoặc cung cấp bất kỳ dịch vụ nào vì bất kỳ lý do gì ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở hỏa hoạn, lũ lụt, bạo loạn, thiên tai, bất kỳ sự cố hoặc gián đoạn nào đối với viễn thông, điện, nước, cung cấp nhiên liệu hoặc bất kỳ yếu tố nào có tính chất bất khả kháng, Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào đối với bất kỳ sự bất tiện, tổn thất, thương tích, thiệt hại nào mà Bên vay phải gánh chịu phát sinh từ những điều này.

28. **Hiệu lực từng phần.** Bất kỳ thuật ngữ, điều kiện, quy định, điều khoản, giao ước hoặc cam kết nào trong Điều khoản và Điều kiện này hoặc bất kỳ phần nào bất hợp pháp, vô hiệu, bị cấm hoặc không thể thực thi theo bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ không có hiệu lực trong khu vực tài phán đó theo phạm vi mà nội dung bất hợp pháp, vô hiệu, cấm hoặc không thể thực thi đó mà không làm mất hiệu lực (các) điều khoản hoặc (các) phần còn lại của các Điều khoản và Điều kiện này và bất kỳ điều khoản, điều kiện, quy định nào khác bất hợp pháp, vô hiệu, cấm đoán hoặc không thể thực thi sẽ không làm mất hiệu lực hoặc làm bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thực thi bất kỳ thuật ngữ, điều kiện, quy định, điều khoản, giao ước hoặc cam kết nào khác trong bất kỳ khu vực tài phán nào khác.

29. **Vi phạm chéo.** Ngân hàng có quyền tiến hành các thủ tục pháp lý đối với Bên vay hoặc thu hồi Khoản vay, lãi vay và tất cả các khoản tiền khác phải trả cho Ngân hàng theo các Điều khoản và Điều kiện này hoặc giữ lại hoặc thu hồi Khoản vay nếu có bất kỳ khoản nợ nào xảy ra. các khoản tiền đến hạn bởi Bên vay dưới đây hoặc theo bất kỳ tài khoản nào khác với Ngân hàng hoặc với bất kỳ tổ chức tài chính nào khác hoặc nếu có sự vỡ nợ trong việc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào theo tài khoản của bất kỳ bên nào khác mà Bên vay là người bảo lãnh hoặc khi Bên vay trở nên mất trí hoặc chết.

30. **Hình phạt và Bồi thường.** Ngoại trừ khoản thanh toán quá hạn được áp dụng lãi suất quá hạn như quy định trong Điều khoản và Điều kiện này, nếu Bên vay vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào quy định tại đây, Ngân hàng có quyền áp dụng mức phạt 8% tổng giá trị nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm đối với Bên vay; và (ii) Bên vay có trách nhiệm bồi thường cho Ngân hàng tất cả các khoản phí, lệ phí và chi phí dưới bất kỳ dạng nào mà Ngân hàng phải chịu do Bên vay không tuân thủ các Điều khoản và Điều kiện này, bao gồm chi phí pháp lý, phí luật sư và chi phí khác mà Ngân hàng phải chịu liên quan đến Hợp đồng Vay tiêu dùng.

31. **Sao kê của Ngân hàng.** Bên vay theo đây đồng ý rằng bản sao kê tài khoản do Ngân hàng phát hành hoặc các thông báo do Ngân hàng tạo ra bằng máy tính sẽ là bằng chứng cuối cùng và kết luận về khoản nợ của Bên vay.



32. **Chỉ thị bằng Điện thoại hoặc Fax hoặc Phương tiện điện tử hoặc Kỹ thuật số.** Ngân hàng theo đây được Bên vay yêu cầu và ủy quyền cho phép dựa vào và hành động theo bất kỳ chỉ thị, xác nhận và/hoặc thông tin liên lạc nào khác của Bên vay (“Chỉ thị”), dù bằng miệng hay bằng văn bản, và cho dù qua điện thoại, fax hoặc các phương tiện điện tử hoặc kỹ thuật số có thể tùy từng thời điểm, hoặc có mục đích được cung cấp bởi hoặc thay mặt cho Bên vay mà không cần thêm sự điều tra hoặc xác minh nào từ phía Ngân hàng về thẩm quyền hoặc nhận dạng của người đưa ra hoặc phát hành chỉ thị.

Không ảnh hưởng đến tính tổng quát của những điều đã nói ở trên, Ngân hàng có quyền dựa vào và hành động dựa trên bất kỳ Chỉ thị nào căn cứ vào các chữ ký xuất trình cho Ngân hàng, bằng cách tham chiếu đến tên và chữ ký của người đó đã đăng ký tại Ngân hàng như là chữ ký của Bên vay hoặc bất kỳ người nào được Bên vay ủy quyền ban hành bất kỳ Chỉ thị nào thay mặt cho Bên vay, mà không yêu cầu Ngân hàng kiểm tra về nhận dạng của người đưa ra hoặc ngụ ý đưa ra Chỉ thị đó hoặc về tính xác thực của Chỉ thị.

Ngân hàng có quyền coi tất cả các Chỉ thị đó là ràng buộc đối với Bên vay và Ngân hàng sẽ có quyền (nhưng không bắt buộc) thực hiện các bước như vậy liên quan hoặc dựa vào Chỉ thị đó.

Bên vay đồng ý chịu mọi rủi ro liên quan đến việc đưa ra Chỉ thị qua điện thoại hoặc truyền fax hoặc các phương tiện điện tử hoặc kỹ thuật số khác và Bên vay sẽ không phản đối giá trị, tính xác thực hoặc chính xác của Chỉ thị. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại hoặc chi phí nào (bao gồm cả chi phí pháp lý) mà Bên vay có thể phải gánh chịu hoặc chi trả trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc đưa ra Chỉ thị hay bất kỳ việc không truyền tải và/hoặc bất kỳ lỗi nào khi truyền tải các Chỉ thị theo đây.

33. **Bất hợp pháp.** Nếu Ngân hàng quyết định rằng việc ban hành hoặc thay đổi bất kỳ luật, quy định hoặc pháp sinh chính thức nào (cho dù có hiệu lực của pháp luật hay không) hoặc bất kỳ thay đổi nào trong cách giải thích hoặc áp dụng quy định pháp luật khiến việc Ngân hàng duy trì, tài trợ, hoặc thực hiện nghĩa vụ của mình theo đây là bất hợp pháp, Ngân hàng sẽ thông báo ngay về quyết định đó cho Bên vay, theo đó Khoản vay tùy thuộc vào mức độ đó sẽ bị hủy bỏ và Bên vay sẽ ngay lập tức theo thông báo của Ngân hàng hoàn trả tất cả các khoản tiền mà Bên vay đã đồng ý thanh toán theo hợp đồng này bao gồm mọi chi phí và phí phải trả. Quyết định sẽ có hiệu lực kể từ ngày được nêu trong thông báo của Ngân hàng và quyết định của Ngân hàng về ngày mà quyết định đó có hiệu lực sẽ là cuối cùng và mang tính kết luận.

34. **Bảo đảm liên tục.** Các trách nhiệm pháp lý và/hoặc nghĩa vụ của Bên vay theo Khoản vay này sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc cho mọi mục đích dù có bất kỳ thay đổi nào cho dù vì lý do phá sản, chết, mất trí hay bất kỳ lý do nào khác của Bên vay và/hoặc bất kỳ thay đổi nào do hợp nhất, tái thiết hoặc theo cách khác có thể được thực hiện theo quy định của Ngân hàng.

35. **Sửa đổi.** Điều khoản và Điều kiện này và tính khả dụng, giới hạn, lãi suất, phí và lệ phí của Khoản vay phải tuân theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và/hoặc bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào khác. Ngân hàng có quyền thay đổi, thêm vào, xóa hoặc sửa đổi Điều khoản và Điều kiện này theo quyết định của riêng mình và sẽ thông báo trước cho Bên vay.

36. **Thỏa thuận duy nhất.** Điều khoản và Điều kiện này, hồ sơ liên quan đến Khoản vay của Bên vay, Xác nhận Giải ngân, Hợp đồng Vay tiêu dùng và tất cả các thỏa thuận và tài liệu khác do Ngân hàng ban hành liên quan đến Khoản vay cũng như bất kỳ Chỉ thị nào từ Bên vay sẽ tạo thành và được hiểu là một thỏa thuận duy nhất giữa Ngân hàng và Bên vay về Khoản vay.

37. **Luật điều chỉnh.** Các Điều khoản và Điều kiện có trong tài liệu này sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo luật pháp Việt Nam. Tòa án Việt Nam sẽ có thẩm quyền xét xử đối với bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hoặc phát sinh từ Hợp đồng Vay tiêu dùng này

38. **Thời gian.** Thời gian khi được đề cập sẽ là điều chủ yếu.

## **PHỤ LỤC 1. THỎA THUẬN CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG CHO CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG**

Căn cứ Nghị định 58/2021/NĐ-CP về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan, Bên vay theo đây đồng ý và cho phép Ngân hàng được quyền cung cấp Thông tin tín dụng của Bên vay cho Công ty thông tin tín dụng theo các điều khoản và điều kiện sau:

1. Công ty thông tin tín dụng nghĩa là Công ty Cổ phần Thông tin Tín dụng Việt Nam, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296 cấp lần đầu ngày 27/11/2007, có trụ sở đặt tại Phòng 1303B, Tòa nhà Vietcombank 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2. Thông tin tín dụng nghĩa là thông tin tín dụng của Bên vay bao gồm không giới hạn dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Bên vay và người có liên quan của Bên vay, bao gồm không giới hạn các thông tin sau:
  - (i). Thông tin định danh theo quy định pháp luật hiện hành:
    - ✓ Thông tin định danh của cá nhân gồm các thông tin: họ tên, số CMND/CCCD/Hộ chiếu, nơi cư trú, số điện thoại/fax/email;
    - ✓ Thông tin định danh của tổ chức gồm các thông tin: tên tổ chức; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có); nơi đặt trụ sở chính; người đại diện theo pháp luật.
  - (ii). Thông tin về lịch sử cấp tín dụng, thuê tài sản, mua hàng trả chậm, trả dần, cầm đồ (nếu có);
  - (iii). Thông tin về lịch sử trả nợ, số tiền đã đến hạn hoặc chưa đến hạn, thời hạn phải trả, hạn mức tín dụng, nhóm nợ, việc bán nợ, thực hiện cam kết ngoại bảng và kết quả chấm điểm xếp hạng của Bên vay;
  - (iv). Thông tin về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Bên vay;
  - (v). Các thông tin liên quan khác bảo đảm không vi phạm quyền hợp pháp của Bên vay, không bao gồm thông tin về Bên vay thuộc danh mục bí mật nhà nước.
3. Mục đích cung cấp Thông tin tín dụng  
Ngân hàng cung cấp Thông tin tín dụng của Bên vay cho Công ty thông tin tín dụng để Công ty thông tin tín dụng thực hiện việc phân tích, xử lý, đánh giá và tổng hợp dữ liệu thông tin tín dụng của Bên vay phục vụ cho việc đánh giá tình hình tín dụng của Bên vay và các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
4. Chuyển giao Thông tin tín dụng
  - (i). Thông tin tín dụng của Bên vay sẽ được Ngân hàng cung cấp cho Công ty thông tin là thông tin đã được mã hóa, bảo mật, đảm bảo tính nguyên vẹn của thông tin và không bị sử dụng hoặc khai thác cho các mục đích trái pháp luật và phù hợp với thỏa thuận giữa Ngân hàng và Công ty thông tin về việc cung cấp thông tin tín dụng.
  - (ii). Thông tin tín dụng được Công ty thông tin lưu trữ trong hệ thống ít nhất 05 (năm) năm, kể từ ngày nhận được thông tin.
  - (iii). Trong trường hợp Công ty thông tin tín dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận, Ngân hàng sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Bên vay cho Công ty thông tin tín dụng và thông tin tín dụng của Bên vay tại Công ty thông tin được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng (“Phương án xử lý thông tin tín dụng”). Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông báo của Công ty thông tin tín dụng về Phương án xử lý thông tin tín dụng, Ngân hàng sẽ thông báo với Bên vay về việc xử lý thông tin tín dụng của Bên vay.
5. Bên vay có quyền yêu cầu Công ty thông tin tín dụng cung cấp báo cáo thông tin tín dụng của Bên vay 01 (một) lần trong năm bằng cách liên hệ trực tiếp và xuất trình văn bản yêu cầu cung cấp báo cáo tín dụng tại một trong các địa chỉ sau đây:
  - ✓ **Công ty cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam.**  
Địa chỉ: Phòng 1303B, Tòa nhà Vietcombank 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

✓ **Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà Vietcombank, 13-13Bis Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

6. Công ty thông tin tín dụng có trách nhiệm bảo đảm việc lưu giữ và duy trì đầy đủ, chính xác thông tin tín dụng của Bên vay do Ngân hàng cung cấp. Bên vay có quyền yêu cầu Công ty thông tin tín dụng hoặc Ngân hàng kiểm tra về chính chính xác của Thông tin tín dụng của Bên vay khi có bằng chứng rõ ràng chứng minh về Thông tin tín dụng của Bên vay tại hệ thống của thông tin tín dụng của Công ty thông tin tín dụng là chưa chính xác hoặc chưa đầy đủ.